ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1582 /QĐ-UBND	

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ

(Cấp lần đầu: ngày 21 tháng 7 năm 2023)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho Công ty Cổ phần Gốm cao cấp Hạ Long;

Xét văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty Cổ phần gốm cao cấp Hạ Long lần đầu ngày 25/4/2023, lần thứ 2 ngày 19/6/2023; đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 284/BC-SKHĐT ngày 14/7/2023 về Báo cáo thẩm định dự án Khai thác mỏ sét đồi khu vực Hô Lây, xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị của Công ty Cổ phần Gốm cao cấp Hạ Long.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư

CÔNG TY CỔ PHẦN GỐM CAO CẤP HẠ LONG

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 3200714504 do phòng Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp lần đầu ngày 07 tháng 12 năm 2020; thay đổi lần thứ 1, ngày 22 tháng 01 năm 2021.

Địa chỉ: Tầng 4, Toà nhà Newkeys, 270 Quốc lộ 9, Khu phố 4, Phường 1, TP Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị.

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức đăng ký đầu tư:

Họ tên: **Nguyễn Xuân Tân** Giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc.

Sinh ngày: 10/05/1980 Quốc tịch: Việt Nam.

Số giấy chứng thực cá nhân: 201790944; Ngày cấp: 12/05/2016; Nơi cấp: Công an tp Đà Nẵng.

Địa chỉ thường trú: số 270 Quốc lộ 9, khu phố 4, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Chỗ ở hiện tại: số 270 Quốc lộ 9, khu phố 4, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

2. Tên dự án: KHAI THÁC MỎ SÉT ĐỒI KHU VỰC HỒ LÂY, XÃ HẢI CHÁNH, HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ.

3. Mục tiêu dự án:

STT	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành theoVSIC	Mã ngành theoVSIC (Mã ngành cấp 4)
1	Khai thác đất nguyên liệu làm vật liệu xây dựng	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

4. Quy mô dự án:

- Diện tích đất dự kiến thực hiện: 49,6 ha.

+ Khu vực phụ trợ có diện tích 14.450 m^2 gồm các công trình: mặt bằng khai thác, mặt bằng khu phụ trợ, diện tích hố lắng bùn, mương thu gom nước mặt, bãi thải tạm thời, cầu rửa xe, bẫy nước, trạm cân điện tử 80T.... được bố trí bên trong khu vực ranh giới dự án (49,6 ha) theo hình thức cơ động.

TT	Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng	Đơn vị tính
I	**Khu vực khai thác mỏ**	496.000,0	m^2
1	Khu vực khai thác mỏ	496.000,0	m^2
II	**Khu vực phụ trợ (nằm trong ranh giới mỏ)**	14.450	m^2
1	Mặt bằng khu phụ trợ (Khu vực san gạt để đặt contener)	200,0	m^2
1.1	Nhà làm việc, trực ca (Dạng container lắp ghép hoàn thiện - có thể di chuyển)	100,0	m^2
1.2	Nhà kho + Nhà vệ sinh, tắm (Dạng container lắp ghép hoàn thiện - có thể di chuyển)	100,0	m^2

2	Mặt bằng khai thác đầu tiên	530,0	m^2
3	Hố lắng bùn	300,0	m^2
4	Hệ thống mương thu gom và thoát nước mỏ	1.020,0	m^2
5	Khu vực đặt cầu rửa xe, bẫy nước	50,0	m^2
6	Trạm cân điện tử 80 tấn	50,0	m^2
7	Bãi thải tạm	6.000,0	m^2
III	**Diện tích thực hiện dự án**	496.000,0	

Công suất khai thác: 175.365 m^3 đất nguyên khai (các loại)/năm (tương đương 135.000 m^3 đất nguyên khối/năm (hệ số nở rời k = 1,299).

Trong đó:

+ Sét gạch ngói: 138.718 m^3 đất nguyên khai/năm (tương đương 106.788 m^3 đất nguyên khối/năm);

+ Đất san lấp đi kèm: 36.647 m^3 đất nguyên khai/năm (tương đương 28.212 m^3 đất nguyên khối/năm).

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: đất sét, đất san lấp.

5. Vốn đầu tư: 14.658.862.000 đồng *(Bằng chữ: Mười bốn tỷ, sáu trăm năm mươi tám triệu, tám trăm sáu mươi hai ngàn đồng)*. Trong đó:

+ Vốn góp của nhà đầu tư: 11.624.297.443 đồng *(Bằng chữ: Mười một tỷ, sáu trăm hai mươi bốn triệu, hai trăm chín mươi bảy ngàn, bốn trăn bốn mươi ba đồng)*, chiếm 79,3%.

+ Vốn huy động: 3.034.564.557 đồng *(Bằng chữ: Ba tỷ, không trăm ba mươi bốn triệu, năm trăm sáu mươi bốn ngàn, năm trăm năm mươi bảy đồng)*, chiếm 20,7%.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: Theo thời gian giấy phép khai thác.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Tọa độ các điểm góc khu vực khai thác.

Điểm góc	**Hệ toạ độ VN2000, KTT 106° 15' múi chiếu 3°**	
2	1.836.480	611.842
M1	1.836.249	612.214
M2	1.835.753	611.311
M3	1.836.075	610.957
M4	1.836.351	610.962
M5	1.836.371	611.098
M6	1.836.315	611.094
M7	1.836.277	611.344
M8	1.836.435	611.536

8. Tiến độ thực hiện dự án:

8.1. Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Vốn góp của Nhà đầu tư

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiến độ góp vốn
		VNĐ	Tương đương USD			
1	Công ty Cổ phần gốm cao cấp Hạ Long	11.624.297.443		100	Tiền mặt	Ngay thời điểm đề xuất chủ trương đầu tư (trong đó 1.280 triệu đồng đã thực hiện chi trả đền bù giải phóng mặt bằng)

- Vốn vay ngân hàng: 3.034.564.557 đồng, giải ngân theo tiến độ thực hiện dự án.

8.2. Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình đi vào hoạt động hoặc khai thác:

- Tiến độ thực hiện dự án:

* Giai đoạn 1: 8 năm (từ tháng 08/2023 đến tháng 08/2031); Diện tích thực hiện 14,80ha.

- Hoàn tất các thủ tục đầu tư: Từ tháng 06 đến tháng 09/2023;

- Thời gian dự kiến triển khai các thủ tục liên quan đến đất (tiến độ giao đất, thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất): Từ tháng 10 đến tháng 11/2023;

- Tiến độ xây dựng có bản mỏ: Từ tháng 10 đến tháng 11/2023;

- Đưa dự án vào hoạt động: Tháng 12/2023.

* Giai đoạn 2: 7 năm (từ tháng 09/2031 đến tháng 08/2038); Diện tích thực hiện 12,0ha: Sau khi Công ty khai thác kết thúc Giai đoạn 1, sẽ tiến hành giải phóng diện tích và tiến hành khai thác giai đoạn 2.

* Giai đoạn 3: 8 năm (từ tháng 09/2038 đến tháng 08/2046); Diện tích thực hiện 12,8ha: Sau khi Công ty khai thác kết thúc Giai đoạn 2, sẽ tiến hành giải phóng diện tích và tiến hành khai thác giai đoạn 3.

* Giai đoạn 4: 7 năm cuối (từ tháng 09/2046 đến tháng 08/2053); Diện tích thực hiện 10,0ha: Sau khi Công ty khai thác kết thúc Giai đoạn 3, sẽ tiến hành giải phóng diện tích và tiến hành khai thác phần diện tích còn lại.

9. Ưu đãi và điều kiện áp dụng: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1.Công ty Cổ phần gốm cao cấp Hạ Long:

a) Triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ, địa điểm, quy mô, nội dung đã được phê duyệt; Tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành như: Luật Đầu tư, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Xây dựng, Luật Thuế; các văn bản pháp luật khác có liên quan và các ý kiến tham gia thẩm định của các Sở, ngành và địa phương.

b) Công ty chỉ được triển khai dự án sau khi thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành thủ tục về môi trường, khoáng sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Thực hiện thủ tục giao đất, thuê đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; Lập hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất, rừng và lập phương án trồng rừng thay thế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời phải thực hiện các nghĩa vụ liên quan theo quy định;

- Thực hiện nghĩa vụ ký quỹ đầu tư bảo đảm thực hiện dự án theo quy định tại Điều 43 của Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

- Hoàn thiện hồ sơ của Dự án và tiến hành các thủ tục thẩm định công nghệ và chuyển giao công nghệ theo quy định của Luật Chuyển giao Công nghệ 2017.

- Hợp đồng đơn vị tư điều tra khảo sát, xác định cụ thể chức năng loại đất loại rừng để làm cơ sở lập hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định.

- Thực hiện thủ tục cấp phép khai thác, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và các thủ tục khác đúng với diện tích, ranh giới khu vực đã được phê duyệt tại chủ trương đầu tư.

c) Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, Công ty có trách nhiệm:

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục về khai thác khoáng sản và các quy định khác của pháp luật.

- Chịu trách nhiệm khắc phục những ảnh hưởng do hoạt động khai thác gây ra; đồng hành và chia sẽ lợi ích cùng với địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội.

- Cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ liên quan cho chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan biết để quản lý và giám sát thực hiện dự án. Phối hợp với chính quyền địa phương công khai cho người dân về các thông tin liên quan đến dự án đối với người dân trong vùng ảnh hưởng nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên; Đặc biệt, xem xét kỹ lưỡng các tác động tiêu cực đến đời sống và sản xuất của người dân và có các biện pháp khắc phục triệt để. Thực hiện đúng phạm vi ranh giới như đã kiểm tra, xác nhận. Yêu cầu, Công ty trồng rừng thay thế trở lại ngay sau khi hoàn thành việc khai thác của từng giai đoạn (nhằm đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn).

- Lựa chọn giải pháp công nghệ hiện đại, đầu tư máy móc, dây chuyền tiên tiến vào sản xuất để nâng cao hiệu suất, chất lượng sản phẩm, giá trị gia tăng

vàkhả năng cạnh tranh; giảm sức lao động, giảm thiểu tối đa ô nhiễm môi trường.

d) Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư (bằng văn bản và thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư) theo quy định tại Điều 72, Luật Đầu tư và Điều 102, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ và cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin liên quan vào Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư. Chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; cung cấp các văn bản, tài liệu, thông tin liên quan đến nội dung kiểm tra, thanh tra, và giám sát hoạt động đầu tư cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không triển khai thực hiện được. Chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh từ hành vi kê khai thông tin không chính xác, giả mạo nội dung hồ sơ tài liệu. Cam kết thực hiện dự án theo tiến độ và sử dụng đất đúng mục đích.

e) Nếu dự án vi phạm quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét chấm dứt dự án theo đúng quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Theo dõi, đôn đốc nhà đầu tư thực hiện dự án theo tiến độ và các nội dung đã cam kết sau khi được điều chỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu UBND tỉnh kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án;

c) Kiến nghị UBND tỉnh xem xét chấm dứt hoạt động của của dự án đầu tư theo quy định tại Khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 nếu dự án vi phạm các quy định theo quy định của pháp luật về đầu tư;

d) Tổng hợp tình hình thực hiện dự án và báo cáo UBND tỉnh theo quy định tại Khoản 1 Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Giám sát, quản lý, hướng dẫn Công ty thực hiện các quy định về đất đai, môi trường, tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai, môi trường của Công ty;

b) Phối hợp cung cấp thông tin cho Sở Kế hoạch và Đầu tư các nội dung liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, quản lý việc sử dụng đất để thực hiện dự án của nhà đầu tư;

c) Kịp thời thông tin cho các cơ quan liên quan, báo cáo UBND tỉnh xử lý trong trường hợp việc thi công, vận hành của dự án ảnh hưởng đến môi trường, sinh kế của người dân trong khu vực dự án.

4. UBND huyện Hải Lăng: Hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện công tác giai đất, cho thuê đất và các thủ tục khác có liên quan để triển khai thực hiện dự án; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan thực hiện giám sát, quản lý, nắm bắt tình hình và đôn đốc nhà đầu tư thực hiện dự án theo đúng địa điểm, diện tích, mục tiêu và tiến độ đã cam kết. Kịp thời thông tin cho các cơ quan liên quan và báo cáo UBND tỉnh khi việc thực hiện dự án của nhà đầu tư gây ảnh hưởng đến môi trường, sinh kế và đời sống của người dân.

5. Các Sở, ban, ngành liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công quản lý, có trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đầu tư đối với dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Công Thương; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Hải Lăng, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Giám đốc Công ty Cổ phần gốm cao cấp Hạ Longchịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp một bản cho Công ty Cổ phần gốm cao cấp Hạ Long, một bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản được lưu tại UBND tỉnh Quảng Trị./.

Nơi nhận:
- Như khoản 2, 3 Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT Tuấn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
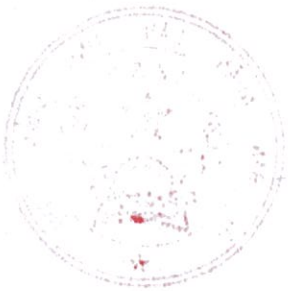
Hà Sỹ Đồng